

Số: 927/2022/QĐST-HNGĐ

Củ Chi, ngày 17 tháng 06 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào các điều 149, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 116, Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 824/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1/ Bà Lâm Thị M, sinh năm 1978, địa chỉ: Số 160A đường Bà Thiên, Hẻm 536, Tổ 1, ấp Xóm Bưng, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông Danh T, sinh năm: Số 1989, địa chỉ: Số 160A đường Bà Thiên, Hẻm 536, Tổ 1, ấp Xóm Bưng, xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét bà Lâm Thị M với ông Danh T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi. Cả hai bên cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, xét đây là sự tự nguyện của các bên nên chấp nhận.

[2] Xét bà M với ông T cùng thừa nhận có 01 con chung tên Danh Lâm Gia H, sinh ngày 07/9/2010. Bà M trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Danh Lâm Gia H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là sự tự nguyện của bà M nên chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Các bên cùng xác định không có nên Tòa án không xem xét.

[4] Nghĩa vụ dân sự chung: Các bên cùng xác định không có nên Tòa án không xem xét.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị M với ông Danh T thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số: 28 ngày 01 háng 04 năm 2010 của Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức cấp cho bà M, ông T không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Danh Lâm Gia H, sinh ngày 7/9/2010. Bà M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng trẻ H. Ghi nhận sự tự nguyện của bà M không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Khi có lý do chính đáng việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi. Việc thay đổi cấp dưỡng nuôi con do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên xác định không có.

- Về nghĩa vụ dân sự chung: Các bên xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (ba trăm nghìn) đồng do ông Danh T và bà Lâm Thị M mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng, nhưng được miễn trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo biên lai thu số: AA/2021/0044669 ngày 26 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Các bên đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Củ Chi;
- Ủy ban nhân dân xã Nhuận Đức, huyện Củ Chi.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Anh Đạt